UBND Xã Sơn Giang

Biểu số 115/CK TC - NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2024

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7 = 4/1	8 = 5/2	9 = 6/3
	TỔNG CHI	**8.984.731.000**	**2.250.000.000**	**6.734.731.000**	**1.489.817.169**		**1.489.817.169**	**16,58**		**22,12**
	Trong đó:									
1	Chi giáo dục	300.000.000	300.000.000							
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
3	Chi y tế									
4	Chi văn hóa, thông tin	133.000.000		133.000.000	55.238.000		55.238.000	41,53		41,53
5	Chi phát thanh, truyền thanh	30.000.000		30.000.000						
6	Chi thể dục, thể thao	30.000.000		30.000.000	12.400.000		12.400.000	41,33		41,33
7	Chi bảo vệ môi trường	70.000.000		70.000.000	15.000.000		15.000.000	21,43		21,43
8	Chi các hoạt động kinh tế	834.071.000	550.000.000	284.071.000	38.500.000		38.500.000	4,62		13,55
9	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	6.687.152.000	1.400.000.000	5.287.152.000	1.182.449.169		1.182.449.169	17,68		22,36
10	Chi cho công tác xã hội	332.262.000		332.262.000	138.122.000		138.122.000	41,57		41,57
11	Chi khác	428.844.000		428.844.000	48.108.000		48.108.000	11,22		11,22
12	Dự phòng	139.402.000		139.402.000						
13	Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									
14	Nộp trả ngân sách cấp trên									